|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT****NGUYỄN TRƯỜNG TỘ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Phụ lục 01a-ĐT

Ban hành kèm theo QĐ … /QĐ-CĐKTNTT

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐKTNTT ngày tháng năm 20… của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)*

**Tên ngành:…..**

**Mã ngành:….**

**Trình độ đào tạo:**

**Hình thức đào tạo:**

**Đối tượng tuyển sinh:**

**Thời gian đào tạo:**

**1. Mục tiêu đào tạo**

1.1. Mục tiêu chung:

 *- Sau khi học xong chương trình đào tạo ngành ……trình độ …. người học có khả năng như thế nào đối với ngành đào tạo ( một các cách tổng quát về KT-KN-TĐ)*

- Người học tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp …. và được công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành / cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng), đủ khả năng tiếp tục học lên chương trình cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong chương trình đào tạo ngành ……trình độ … người học có khả năng:

1.2.1. Kiến thức:

*- kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật để đáp ứng công việc chuyên môn;*

*- kiến thức chuyên môn của ngành, nghề đào tạo*

1.2.2. Kỹ năng:

*- Kỹ năng cứng: Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề;*

*- Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học.*

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

*- Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân;*

*- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ;*

*- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.*

- *Khả năng làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;*

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

*- Vị trí việc làm: làm được công việc gì? Những nơi làm việc?*

*- Khả năng học tập nâng cao?*

**2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Số lượng môn học: ……………..

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: …………….Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: …………….giờ

- Khối lượng các môn học chuyên môn: …………….giờ

- Khối lượng lý thuyết: ............ giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: …………….giờ

**3. Nội dung chương trình**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH** | **Tên môn học** | **Số tín chỉ** | **Thời gian học tập (giờ)** |
| **Tổng số** | **Trong đó** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận** | **Thi/ Kiểm tra** |
| **I** | **Các môn học chung** |
| MH | Chính trị |  |  |  |  |  |
| MH | Pháp luật |  |  |  |  |  |
| MH | Giáo dục thể chất |  |  |  |  |  |
| MH | Giáo dục Quốc phòng và An ninh |  |  |  |  |  |
| MH | Tin học |  |  |  |  |  |
| MH | Tiếng Anh  |  |  |  |  |  |
| … | ……………….. |  |  |  |  |  |
| **II** | **Các môn học, mô đun chuyên môn** |
| II.1 | Môn học, mô đun cơ sở |  |  |  |  |  |
| … | ……………… |  |  |  |  |  |
| … | ……………… |  |  |  |  |  |
| II.2 | Môn học, mô đun chuyên môn |  |  |  |  |  |
| … | ……………… |  |  |  |  |  |
| II.3 | Môn học, mô đun tự chọn |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Thực tập tốt nghiệp** |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng |  |  |  |  |  |

**4. Hướng dẫn sử dụng chương trình**

* 1. . Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.
	2. . Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng qui định.

- Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung** | **Thời gian** **(gợi ý)** |
| 1 | Thể dục, thể thao | *5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày* |
| 2 | Văn hóa, văn nghệ:- Qua các phương tiện thông tin đại chúng- Sinh hoạt tập thể | *Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)* |
| 3 | Hoạt động thư viện- Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu | *Tất cả các ngày làm việc trong tuần* |
| 4 | Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể | *Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật* |
| 5 | Thăm quan, dã ngoại,… | *Mỗi học kỳ 1 lần* |

* 1. . Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học*:*

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình đào tạo.

* 1. . Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

*- Đối với đào tạo theo niên chế:*

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn thi** | **Hình thức thi** | **Thời gian thi** |
|  | Chính trị |  |  |
|  | Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp |  |  |
|  | Thực hành nghề nghiệp |  |  |

*(ghi chú: hình thức thi và thời gian thi căn cứ vào Quy chế đào tạo, trưởng khoa đề nghị)*

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành/cử nhân thực hành theo quy định của Trường.

*- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:*

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng và phải tích lũy đủ số mô-đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành/cử nhân thực hành (trình độ cao đẳng) theo quy định của Trường.

4.5. Các chú ý khác:

- Sau khi lựa chọn các môn học, mô-đun tự chọn, khoa có thể sắp xếp lại thứ tự các môn học, mô-đun trong chương trình đào tạo để thuận lợi cho việc quản lý.

- Có thể sử dụng một số môn học, mô-đun đào tạo trong chương trình khung nêu trên để xây dựng chương trình đào tạo sơ cấp nhưng phải tạo điều kiện thuận lợi cho người học có thể học liên thông lên trình độ trung cấp và cao đẳng.

- Dựa theo chương trình này, khi đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên cao đẳng, cần giảng dạy bổ sung những môn học, mô-đun không được đào tạo trong chương trình trung cấp./.

 *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20*

 **HIỆU TRƯỞNG**